

Số: 03/2021/QĐST-DS

Bình Minh, ngày 05 tháng 01 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 29 tháng 12 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 132/2020/TLST-DS ngày 19 tháng 10 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Sơn Thị C (tên gọi khác: K), sinh năm 1985; Nơi cư trú: Tổ 31, khóm T, phường Đ, thị xã M, tỉnh Vĩnh Long.

Bi đơn: 1. Bà Chéa Ngọc T, sinh năm 1968; Nơi cư trú: Tổ 6, ấp L, xã B, thị xã M, tỉnh Vĩnh Long.

2. Ông Thạch U', sinh năm 1969; Nơi cư trú: Tổ 6, ấp L, xã B, thị xã M, tỉnh Vĩnh Long.

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Bà Chéa Ngọc T và ông Thạch U' cùng có trách nhiệm trả cho bà Sơn Thị C số tiền 25.500.000 đồng (Hai mươi lăm triệu năm trăm ngàn đồng).

2. Kể từ ngày bà Sơn Thị C có đơn yêu cầu thi hành án mà bà Chέα Ngọc T và ông Thạch Ứ chưa tự nguyện thi hành án xong thì hàng tháng bà Chέα Ngọc T và ông Thạch Ứ còn phải chịu tiền lãi chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

3. Về án phí:

3.1. Do bà Sơn Thị C thuộc hộ cận nghèo, được miễn nộp tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, nên bà C không phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3.2. Do bà Chέα Ngọc T và ông Thạch Ứ là đồng bào dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, được miễn nộp tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, nên bà T và ông Ứ không phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long: 01;
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Minh: 01;
- Chi cục Thi hành án DS thị xã Bình Minh: 01;
- Đường sự: 03;
- Lưu hồ sơ vụ án: 04.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Lý Thị Thúy Quỳnh